TÒA ÁN NHÂN DÂN **T PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2023/QĐST-DS	*Tp.Bạc Liêu, ngày 10 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần N.** Địa chỉ trụ sở: Số 198 Q, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D– Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Lê Q1– Giám đốc chi nhánh Bạc Liêu. Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn B –Trưởng phòng Phòng giao dịch Phường 3 – Ngân hàng TMCP N – chi nhánh Bạc Liêu. Địa chỉ: Số 02, V, phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Ông **Hứa T,** sinh năm 1979 và Bà **Đỗ Như Q**, sinh năm 1981. ĐKHKTT: Số 57A/2, ấp G, xã H, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Đường D, khóm K, phường L, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Em **Hứa T1**, sinh ngày 21/7/2006. Người đại diện theo pháp luật của em T1: Ông Hứa T, sinh năm 1979 và Bà Đỗ Như Q, sinh năm 1981 (cha mẹ của em Thuận). Chỗ ở hiện nay: Đường D, khóm K, phường L, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Ông Hứa T và bà Đỗ Như Q cùng có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N tổng số tiền nợ đến hết ngày 30/6/2023 là 438.955.481 (*Bốn trăm ba mươi tám triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn bốn trăm tám mươi mốt*) đồng, bao gồm khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 378/VCB.BLI.P3.20 ngày 25/8/2020 là 389.421.862 (*Ba trăm tám mươi chín triệu bốn trăm hai mươi mốt ngàn tám trăm sáu mươi hai*) đồng (Trong đó nợ gốc là 374.701.100 (*Ba trăm bảy mươi bốn triệu bảy trăm lẻ một ngàn một trăm*) đồng; nợ lãi trong hạn là 14.647.362 (*Mười bốn triệu sáu trăm bốn mươi bảy ngàn ba trăm sáu mươi hai*) đồng, lãi quá hạn 73.400 (*Bảy mươi ba ngàn bốn trăm*) đồng) và nợ thẻ tín dụng (thẻ Visa và thẻ JCB với mã khách hàng 2647810) là 49.533.619 (*Bốn mươi chín*

triệu năm trăm ba mươi ba ngàn sáu trăm mười chín) đồng (Nợ gốc là 22.388.946 (*Hai mươi hai triệu ba trăm tám mươi tám ngàn chín trăm bốn mươi sáu*) đồng; nợ lãi và phí 27.144.673 (*Hai mươi bảy triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn sáu trăm bảy mươi ba*) đồng).

2.2/. Về thời hạn và phương thức thanh toán nợ: Vào ngày 26 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu từ tháng 7 năm 2023, ông Hứa T và bà Đỗ Như Q có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền 8.000.000 (*Tám triệu*) đồng/tháng cho đến khi trả hết số tiền nợ trên.

2.3/. Kể từ ngày 01/7/2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Hứa T và bà Đỗ Như Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng đã ký với ngân hàng.

2.4/. Trường hợp ông Hứa T và bà Đỗ Như Q không thanh toán nợ theo thỏa thuận như trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần N thì Ngân hàng thương mại cổ phần N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: Diện tích đất 94,5m^2 thửa đất số 218, tờ bản đồ số 49, địa chỉ tại DA khu dân cư phường N1, phường N1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 767263 cho bà Đỗ Như Q vào ngày 05/8/2020 và các tài sản trên đất gồm: Cấu trúc căn nhà cấp 3 kết cấu tường xây gạch, khung cột bê tông cốt thép, mái tole có trần, nền lát gạch, diện tích xây dựng 94,5m^2; diện tích sàn là 139,1m^2; mái che khung sắt, mái lợp tole diện tích 14,4m^2; hàng rào sắt dài 11m; sân lát gạch diện tính 14,4m^2 của ông Hứa T và bà Đỗ Như Q.

2.5/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hứa T và bà Đỗ Như Q phải nộp 10.779.000 (*Mười triệu bảy trăm bảy mươi chín ngàn*) đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần N không phải nộp tiền án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền 10.468.000 (*Mười triệu bốn trăm sáu mươi tám ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008605 ngày 12/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự T phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2.6/. Về chi phí xem xét thẩm định tài sản: Ngân hàng thương mại cổ phần N tự nguyện chịu 450.000 đồng, ngân hàng thương mại cổ phần N đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp.Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Hồng Trinh